TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 31 - 01- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và ông Nguyễn Mạnh Hùng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS, ngày 04/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc M – Sinh năm 2002; Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1975 và bà Trần Thị B, sinh năm: 1973; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Ngày 21/6/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" (Bị cáo chưa chấp hành án)

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2023, bị Công an huyện T khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Chu Kim K, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Thôn F, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Văn C, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị M1, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn E, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các lài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 18/8/2023, Chu Kim K, Phạm Như Đ, Hà Quang D, Lê Thanh H1 cùng một số người bạn khác đều ở xã T, huyện T đi xe máy đến xã T, huyện T để xem biểu diễn văn nghệ. Khi đi qua quán N1, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thì xảy ra mâu thuẫn với nhóm thanh niên xã T nhưng không xảy ra xô sát và nhóm của Chu Kim K rời đi. Sau đó Lâm Quốc B1 đi xe máy đuổi theo để tìm nhóm của K, yêu cầu quay về quán nước S để nói chuyện. Khi thấy nhóm thanh niên xã T quay lại quán, sợ sẽ xảy ra đánh nhau nên Hoàng Văn N đến quán N1 để báo tin cho Nguyễn Ngọc M. Tại quán nước, K, Đ và D dựng xe vào trong nói chuyện với B1, khi nghe B1 nói "mấy thằng bay lúc nãy định làm gì bọn tao, mấy thằng bay thích răng" thì K cùng Đ, D lao vào dùng tay đấm nhiều cái vào đầu của B1. Lúc này Nguyễn Ngọc M và Hoàng Văn N cũng đến quán, thấy B1 bị đánh nên vào can ngăn thì bị đánh. Sau đó nhóm của Lâm Quốc B1, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Văn T và Nguyễn Ngọc M với nhóm Chu Kim K, Phạm Như Đ và Hà Quang D xảy ra ẩu đả, đánh nhau. B1, T và Hoàng A mỗi người dùng 1 gậy sắt dài 96cm, rộng 1cm (dùng để chống ô cửa sổ quán) để đánh. T, M, K, Đ, D dùng tay lấy ghế có sẵn ở quán để đánh nhau.

Quá trình xô sát, M bị Chu Kim K dùng ghế ném vào người nên M bỏ chạy vào bên trong quán và nhìn thấy trên bàn pha chế có một con dao thái dài 33cm cán gỗ, bản rộng 5cm thì M nhặt lên, đi ra trước cửa quán, đứng đối diện với K, tay phải cầm cán dao ném về phía sau, lưỡi dao trúng vào cổ tay phải của K làm rách da cơ, cháy máu. Thấy K bị chảy máu ở tay thì cả nhóm của K chạy tới can ngăn rồi bỏ chạy.

Nguyễn Ngọc M quay lại quán N1 lấy xe ô tô BKS 36C – 415.02 (xe ô tô bán tải của chủ quán karaoke) chở theo B1 và T đi tìm nhóm của K, khi đi đến siêu thị B2 cùng ở thôn N, xã T thì gặp nhóm của K. Thấy M đến nhóm của K bỏ chạy vào bên trong siêu thị, chỉ còn Lê Thanh H1 đứng ở bên ngoài thì bị M đi đến dùng tay đấm hai cái vào đầu, H1 ngồi xuống ôm đầu thì bị B1 và Hoàng A dùng gậy sắt vụt vào tay, dùng chân đạp vào lưng. Đánh xong M lấy xe chở B1 và Hoàng A ra về, nhóm thanh niên xã T cũng giải tán ra về.

Hậu quả Chu Kim K bị thương được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh T để điều trị từ ngày 18/8/2023 đến ngày 23/8/2023 ra viện; Lê Thanh H1 bị rách da, bầm tím ngón tay nhưng không đi điều trị tại cơ sở y tế.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Chu Kim K, hồi 15 giờ 40 phút ngày 19/8/2023 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T ghi nhận dấu vết: 01 vết thương tách da ở mặt sau cổ tay phải, kích thước 6x3 cm, bờ mép sắc nhọn.

Ngày 19/8/2023, chị Nguyễn Thị M1 giao nộp cho Công an xã T 01 con dao thái có cán dao bằng gỗ, kích thước phần cán và lưỡi dao 33cm x 05cm; 03 chiếc ghế nhựa nhãn hiệu "Việt Nhật PLASTIC" màu đỏ, kích thước 35cm x 35cm x70cm đã bị vỡ hư hỏng không sử dụng được; 01 chiếc ghế nhựa khung sắt nhãn hiệu "Nội thất 190" màu đỏ có kích thước 36cm x 35cm x 79cm; 04 thanh sắt hộp vuông kích thước 01cm x 01cm x96cm.

Ngày 29/8/2023 và ngày 23/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trung cầu giám định tỷ lệ thương tích của anh Chu Kim K.

Tại Bàn kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1974 KLTICT-PYTH ngày 220 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của anh Chu Kim K:

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải, đã được điều trị: 110%,
- Mẻ 1/3 dưới xương quay cẳng tay phải: 1%.
- Sẹo vết thương và sau xử lý vết thương vùng mặt cổ tay phải, kích thước sẹo nhỏ: 1%
- Sẹo mổ dẫn lưu vết thương sau phẫu thuật vùng 1/3 giữa mặt cẳng tay phải, kích thước sẹo nhỏ: 1%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Chu Kim K là 14%.

Tại thời điểm giám định: Do tổn thương vùng mặt sau cổ tay phải còn sưng nề và đau nhức nhiều sau phẫu thuật nên Trung tâm pháp y không thể thực hiện việc khám, đánh giá chính xác hậu quả chức năng vận động do vết thương. Do đó ngày 23/10/2023, Cơ quan điều tra Quyết định trong cầu giám định bổ sung đối với thương tích của Chu Kim K, Kết luận giảm định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 1860/KLTTCT-PYTH ngày 22/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với hậu quả và di chứng chức năng vận động do vết thương đứt gân duỗi ngón 1,2,3,4,5, gân cổ tay phải gây nên sau điều trị phẫu thuật nối gân là 0%,

Vật chứng: đối với 1 con dao thái dài 33em, cán gỗ, bản rộng 5cm, 3 ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật Plactic màu đỏ, kích thước 35x35x70, đã vỡ; 1 ghế khung sắt nhãn hiệu Nội thất 190 màu đỏ, kích thước 35x35x79cm, 4 thanh sắt hộp vuông, kích thước 1x1x96, đã cong vênh chuyển bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về dân sự: Anh Chu Kim K yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh chi phí khám chữa bệnh, thuê phương tiện cho bị hại, chi phí bồi dưỡng sức khỏe; Thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của bị hại, người chăm sóc; Bồi dưỡng tổn thất về tinh thần tổng là 119.340.000đ, bị cáo đã bồi thường 10,000,000đ.

* Cáo trạng số 18/ CT – VKS -TS ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc M về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX.

Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Ngọc M phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự .

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Hình phạt đối với Nguyễn Ngọc M từ 30 đến 33 tháng tù.

Về vật chứng; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1 con dao thái dài 33cm, cán gỗ, bản rộng 5cm, 3 ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật Plactic màu đỏ, kích thước 35x35x70, đã vỡ; 1 ghế khung sắt

nhãn hiệu Nội thất 190 màu đỏ, kích thước 35x35x79cm, 4 thanh sắt hộp vuông, kích thước 1x1x96.
Về dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số điều của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng
Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Chu Kim K 40. 801.000đ, bị cáo đã bồi thường được 10.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 30.801.000đ.
Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:
Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, tại quán N1 ở thôn N, xã T, huyện T xảy ra mâu thuẫn, xích mích của hai nhóm thanh niên của xã T và xã T dẫn đến xô sát, đánh nhau, anh Chu Kim K dùng ghế tại quán ném vào người Nguyễn Ngọc M, M chạy vào trong quán lấy 1 con dao thái dài 33cm, cán gỗ, bản rộng 5cm thì M nhặt lên, đi ra trước cửa quán, đứng đối diện với anh K, tay phải cầm cán dao ném về phía sau, lưỡi dao trúng vào cổ tay phải của anh K. Hậu quả anh Chu Kim K bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14%.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc M, phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.
Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:
Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểu ném vào tay anh Chu Kim K, dẫn đến anh K bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14% của bị cáo Nguyễn Ngọc M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sức khỏe của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm M để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.
[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 21/6/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", bị cáo chưa chấp hành án lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; Bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường 1 phần cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.
[5]Về vật chứng; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tung hình sự.
Tịch thu tiêu hủy 1 con dao thái dài 33cm, cán gỗ, bản rộng 5cm, 3 ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật Plactic màu đỏ, kích thước 35x35x70, đã vỡ; 1 ghế khung sắt nhãn hiệu Nội thất 190 màu đỏ, kích thước 35x35x79cm, 4 thanh sắt hộp vuông, kích thước 1x1x96, là công cụ phương tiện nhưng không còn giá trị sử dụng.
[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Chu Kim K bị thương tích phải điều trị tại cơ sở y tế. Vì vậy, yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh K là chính đáng và được HĐXX xem xét theo quy định tại Điều 590 BLDS và Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn một số điều của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng như sau:
Xét các khoản bồi thường:
[6.1]. Chi phí khám chữa bệnh, thuê phương tiện đi về cho người bị thiệt hại, chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại:
- Chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc có hóa đơn: phiếu thu tiền ngày 24/10/2023 = 350.000đ; Hóa đơn thanh toán ngày 19/8/2023 = 973.500đ; Hóa đơn tiền thuốc ngày 19/8/2023 = 852.000đ; Hóa đơn bán hàng ngày 23/8/2023 = 4.345.487đ. Tổng các khoản có hóa đơn hợp lệ = 6.520.987đ.
- Chi phí thuê xe đưa bị hại đi điều trị và về: Thuê xe đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh T và thuê xe về: 1.200.000đ
- Bồi dưỡng sức khỏe được xác định bằng 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám chữa bệnh cho 01 ngày khám, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án: Bệnh viện Đa khoa tỉnh T thuộc vùng III, mức lương tối thiểu vùng III là 3.640.000đ. Bị hai điều trị tại Bệnh viện tổng là 7 ngày. (3.640.000đ : 26) x 7 ngày = 980.000đ
Tổng cộng các khoản bồi thường mục [6.1]: 8.701.000đ

[6.2]. Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại:
Thời gian anh K nằm viện điều trị là 7 ngày, anh K yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nằm viện là 700.000 ngày công, tuy nhiên tại giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T chỉ xác nhận anh K là lao động tự do là đúng

thực tế, không xác nhận cụ thể ngày công của anh K là 700.000đ/1 ngày công. Do ngày công anh K đề nghị là quá cao so với mặt bằng lao động tự do tại địa phương, do đó cứ vào Điều 7 Nghị Quyết số 02/2022 HDTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử chấp nhận mức thu nhập bị mất trong thời gian anh K nằm viện là 7 ngày × 400.000 = 2.800.000đ.
Thu nhập giảm sút sau khi phẫu thuật nối gân tay phải được tính bằng 1 tháng (tính từ ngày 18/8/2023 đến ngày 18/9/2023) bằng 1/2 thu nhập chính: (400.000đ; 2) x 30 ngày =6.000.000đ.
Tổng cộng: 8.800.000đ

[6.3]. Chi phí hợp lý và thu nhập thực tế của người chăm sóc:
Trong thời gian anh K nằm viện, được chấp nhận bồi thường thu nhập bị mất của một người chăm sóc 7 ngày x 400.000 = 2.800.000đ
[6.4). Bồi thường tổn thất về tinh thần được chấp nhận 10 lần tháng lương cơ sở: 1.800.000đ x 10 tháng = 18.000.000đ.
Cộng tổng các mục là: 38.301.000đ, bị cáo đã bồi thường được 10.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 28.301.000đ
Đối với các yêu cầu khác không phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự và Nghị Quyết số 02/2022/ HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do đó không được chấp nhận.
[7] Đối với thương tích của anh Lê Thanh H1 và một số đối tượng khác do thương tích nhẹ, không điều trị tại cơ sở y tế và các đối tượng đều có đơn không yêu cầu giám định thương tích.
[8] Hành vi đánh nhau ở quán nước S, siêu thị B2, thời điểm xảy ra đánh nhau không có khách ở quán, ít người qua lại, các đối tượng không có hành vi lùa đuổi gây mất trật tự công cộng nên Công an huyện T đã xử phạt hành chính đối với Chu Kim K, Lâm Quốc B1 và Nguyễn Hoàng A
[9] Quá trình bị cáo và các đối tượng khác đanh nhau trong quán N1 có làm hư hỏng 1 số ghế nhựa và ghế khung sắt, tuy nhiên chủ quán là chị Nguyễn Thị M1 và anh Dương Văn C không yêu cầu bị cáo và các đối tượng phải bồi thường nên không xem xét.
[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc M, phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc M: 30 tháng tù

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bán án số 49/2023/HSST, ngày 21/6 2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 45 tháng tù.
Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 587, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Chu Kim K 38.301.000đ, đã bồi thường được 10.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 28.301.000đ.
* Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
Tuyên tịch thu tiêu hủy 1 con dao thái dài 33cm, cán gỗ, bản rộng 5cm, 3 ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật Plactic màu đỏ, kích thước 35x35x70, đã vỡ; 1 ghế khung sắt nhãn hiệu Nội thất 190 màu đỏ, kích thước 35x35x79cm, 4 thanh sắt hộp vuông, kích thước 1x1x96,
(Theo biên bản giao nhận vật chứng số - 31VC/2024 ngày 29/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn)
* Về án phí: Áp dụng điều 135, 136, Điều 333 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.415.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Tổng cộng 1.615.000đ.
Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao của bán án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa**

Nguyễn Bá Long Nguyễn Mạnh H2 **Lê Thị L**

***Nơi nhận*:**
- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan